

Số: 67...../DVSG-CBTT

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA**  
**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**  
**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Mã chứng khoán: STS

Trụ sở chính: 19 – 21 – 23 Phạm Việt Chánh, P.Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh

Điện thoại: (08) – 38726221

Fax: (08) – 38725190

Người thực hiện công bố thông tin:

NGUYỄN HỮU LINH

Địa chỉ: 382/70 Khu phố 7, Thị trấn Nhà Bè, Huyện Nhà Bè, TP.Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Cảng Tân Thuận Đông, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.HCM.

Điện thoại cơ quan: (08) – 38726221

Di động: 090 8443857

Fax: (08) – 38725190

Loại thông tin công bố:  24h  72h  yêu cầu  Bất thường  Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Báo cáo thường niên năm 2015 của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn.

Địa chỉ website đăng tải thông tin: [www.tranaco.com.vn](http://www.tranaco.com.vn)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 24 tháng 03 năm 2016.

Người đại diện theo pháp luật

Người thực hiện  
công bố thông tin  
(Ký, ghi rõ họ, tên)

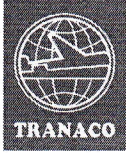


Nguyễn Hữu Linh



TỔNG GIÁM ĐỐC

Hồ Sỹ Dũng



# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Tên Công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**  
**NĂM BÁO CÁO: 2015**

## I. Thông tin chung:

### 1) Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN
- Tên tiếng Anh: SAIGON TRANSPORT AGENCY JOINTSTOCK COMPANY
- Tên viết tắt: TRANACO
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300463792
- Vốn điều lệ: 27.682.210.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 27.682.210.000 đồng
- Địa chỉ trụ sở chính theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 19-21-23 Phạm Viêt Chánh, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh.
- Địa chỉ giao dịch hiện nay: Cảng Tân Thuận Đông, Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (84-8) 38726221
- Số fax: (08-8) 38725190
- Website: tranaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: STS

### 2) Quá trình hình thành và phát triển:

- Quá trình hình thành và phát triển:
  - + Năm 1976: Thành lập Công ty Đại lý Vận tải hàng hóa miền Nam theo Quyết định số 180/TC ngày 10/3/1976 của Tổng Cục Giao thông Vận tải.
  - + Năm 1979: Đổi tên thành Công ty Đại lý Vận tải khu vực III theo Quyết định số 1096/QĐ – TC ngày 17/5/1979 của Bộ Giao thông Vận tải.
  - + Năm 1983: Công ty hợp nhất với Công ty thùng hàng tiêu chuẩn (container) thành Công ty Đại lý Vận tải Đường biển III theo Quyết định số 1561/QĐ – TCCB ngày 01/8/1983 của Bộ Giao thông Vận tải.

+ Năm 1987: Công ty chuyển đổi thành Công ty Dịch vụ Vận tải III theo quyết định số 2339b/TCCB ngày 18/12/1987 của Bộ Giao thông Vận tải.

+ Năm 1993: Thành lập doanh nghiệp Nhà nước Công ty Dịch vụ Vận tải III theo Quyết định số 619/QĐ – TCCB ngày 05/4/1993 của Bộ Giao thông Vận tải.

+ Năm 1996: Đổi tên thành Công ty Dịch vụ Vận tải Sài Gòn theo Quyết định số 2971/QĐ – TCCB – LĐ ngày 06/12/1996 của Bộ Giao thông Vận tải.

+ Năm 2005: Chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty Dịch vụ Vận tải Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn theo Quyết định số 3257/QĐ-BGTVT ngày 28 tháng 10 năm 2004 của Bộ Giao thông vận tải. Vốn điều lệ đăng ký lần đầu là 14.935.300.000 đồng theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4103003977 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 27/10/2005. Trong đó vốn Nhà nước chiếm 71,77% vốn điều lệ.

+ Năm 2007: Công ty đăng ký thay đổi vốn điều lệ lần thứ nhất lên 20.822.000.000 đồng do phát hành thêm cổ phiếu theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4103003977 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 03/7/2007. Trong đó vốn Nhà nước chiếm 51,48% vốn điều lệ.

+ Năm 2010: Công ty đăng ký thay đổi vốn điều lệ lần thứ hai lên 27.682.210.000 đồng do phát hành thêm cổ phiếu thưởng theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300463792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 14/4/2010. Trong đó vốn Nhà nước chiếm 51,63% vốn điều lệ.

+ Năm 2010: Cổ phiếu của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn chính thức giao dịch trên sàn Upcom với mã chứng khoán STS ngày 30/3/2010 tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

+ Năm 2013: Đăng ký thay đổi lần thứ 6, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300463792 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 30/5/2013.

Thành tựu đạt được:

Mặc dù, có nhiều thay đổi về cơ cấu tổ chức và nhân sự, song hoạt động kinh doanh của Công ty luôn ổn định và phát triển, có đủ khả năng, kinh nghiệm sẵn sàng thực hiện vận chuyên, xếp dỡ các loại hàng hóa siêu trường, siêu trọng cho các công trình, dự án trong điểm được đầu tư vào Việt Nam;

Với kinh nghiệm sẵn có của Công ty đã và đang quản lý, khai thác cảng biển Tân Thuận Đông tại quận 7, TP. Hồ Chí Minh ngày càng mang lại hiệu quả cao, là đơn vị đóng góp nhiều thành quả cho hoạt động kinh doanh của toàn Công ty.

Với những nỗ lực và thành tựu đã đạt được trong quá trình hoạt động và phát triển, tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã được Chủ tịch nước tặng thưởng: 01 Huân chương lao động Hạng Nhất, 02 Huân chương lao động Hạng Ba, và nhiều lần được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, cờ luân lưu của Bộ Giao thông vận tải.

### **3) Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

#### **a) Ngành nghề kinh doanh:**

- *Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải:*

*Chi tiết: Vận tải đa phương thức quốc tế. Dịch vụ vận tải giao nhận hàng hóa trong và ngoài nước. Dịch vụ cung ứng tàu biển; Đại lý tàu biển; dịch vụ đại lý vận tải đường biển và dịch vụ môi giới hàng hải. Kinh doanh các hoạt động phụ trợ cho vận tải.*

- *Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.*

- *Vận tải hàng hóa bằng đường bộ:*

*Chi tiết: Vận tải hàng hóa thông thường, hàng siêu trường, siêu trọng, vận tải hàng hóa bằng container, hàng hóa quá cảnh cho Lào, Campuchia và các nước trong khu vực. Vận tải đường bộ.*

- *Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương.*
- *Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy:*

*Chi tiết: Kinh doanh khai thác cảng biển, dịch vụ kiểm đếm hàng hóa.*

- *Kho bãi và lưu giữ hàng hóa:*

*Chi tiết: Hoạt động kho bãi.*

- *Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác:*

*Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh tàu biển.*

- *Giáo dục nghề nghiệp:*

*Chi tiết: Đào tạo, dạy nghề hướng nghiệp phục vụ xuất khẩu lao động*

- *Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại:*

*Chi tiết: Sản xuất, sửa chữa, gia công cơ khí, sản phẩm công nghiệp khác (không hoạt động tại trụ sở).*

- *Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa:*

*Chi tiết: Vận tải đường thủy*

- *Vận tải đường ống*

- *Bốc xếp hàng hóa:*

*Chi tiết: Dịch vụ bốc dỡ hàng hàng hóa tại cảng biển*

- *Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác:*

*Chi tiết: Mua bán vật tư thiết bị ngành giao thông vận tải.*

- *Điều hành tua du lịch:*

*Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.*

#### **b) Địa bàn kinh doanh:**

Doanh thu hàng năm của Công ty thực hiện chủ yếu là doanh thu bốc xếp hàng hoá thông qua cảng biển và cho thuê kho, bãi chứa hàng tại Quận 7, TP.Hồ Chí Minh và vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng, bốc xếp hàng hoá quá khổ, quá tải trên phạm vi trong nước và nước ngoài.

#### **4) Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:**

##### **a) Mô hình quản trị:**

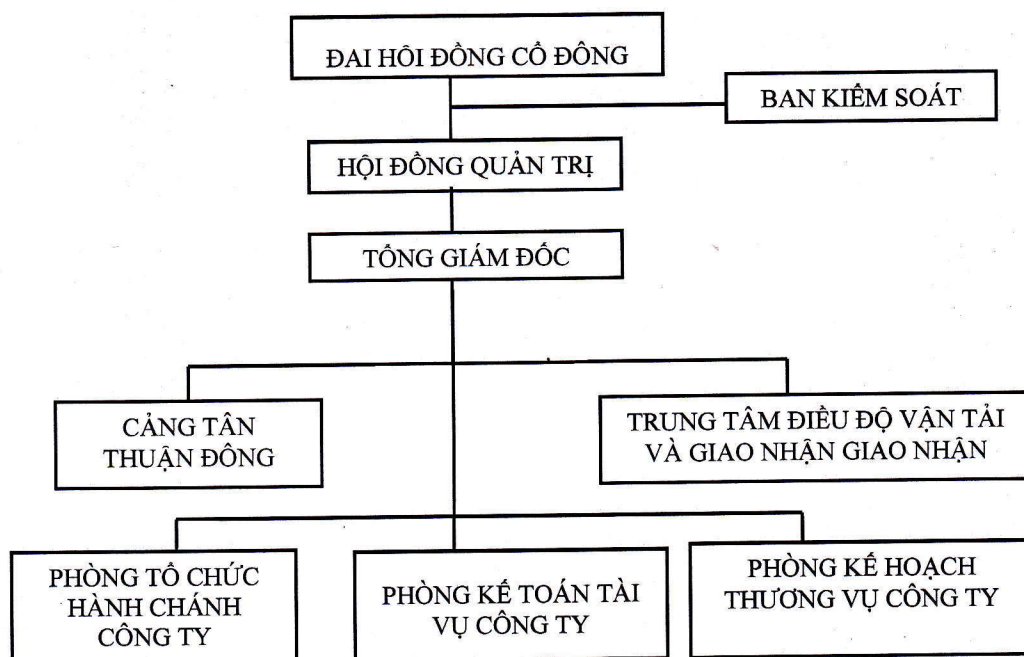
Cấp cao nhất là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty.

Tham mưu, giúp việc cho Tổng Giám đốc gồm 01 Phó Tổng Giám đốc (Đã nghỉ hưu từ ngày 01/4/2015) và các phòng nghiệp vụ trong Công ty.

Theo Điều lệ Công ty hiện hành, Tổng Giám đốc là người Đại diện theo pháp luật, điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền đến các trưởng bộ phận, phòng ban để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể hàng ngày trong hoạt động kinh doanh và có trách nhiệm thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch hoạt động kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

##### **b) Cơ cấu bộ máy quản lý:**



**c) Các đơn vị phụ thuộc Công ty:**

- Chi nhánh Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn – Cảng Tân Thuận Đông, địa chỉ Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh.

- Trung tâm Điều độ Vận tải và Giao nhận thuộc Công ty quản lý, địa chỉ: Phường Tân Thuận Đông, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh

Công ty phân cấp và giao cho các đơn vị phụ thuộc quyền quản lý và sử dụng các danh mục tài sản cố định cần thiết, phù hợp với lĩnh vực hoạt động kinh doanh của mỗi đơn vị theo yêu cầu, chức năng, ngành nghề đã đăng ký và chịu trách nhiệm khấu hao theo quy định.

**5) Định hướng phát triển:**

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Phát triển sản xuất kinh doanh về lĩnh vực vận tải; bốc xếp hàng siêu trường, siêu trọng; kinh doanh, khai thác cảng biển, kho bãi và các lĩnh vực khác nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo cổ tức cho cổ đông, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, đóng góp ngân sách cho nhà nước, xây dựng và phát triển Công ty thành một doanh nghiệp mạnh, có quy mô lớn tại Việt Nam.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

+ Tiếp tục duy trì hoạt động của Cảng Tân Thuận Đông trong lĩnh vực kinh doanh, khai thác cảng biển và cho thuê kho, bãi chứa hàng, từng bước đầu tư nâng cấp mặt nền của kho, bãi cảng, đáp ứng về đảm bảo an toàn hàng hoá theo yêu cầu chất lượng của khách hàng ngày càng cao và xem đây là nguồn lực chính hỗ trợ về nguồn tài chính trong công việc điều hành và quản lý hoạt động kinh doanh của toàn công ty.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động của Trung tâm Điều độ Vận tải và Giao nhận trong lĩnh vực vận tải, bốc xếp hàng siêu trường siêu trọng, nâng cao thương hiệu TRANACO thông qua việc chăm sóc, giữ mối quan hệ tốt với khách hàng. Tăng cường công tác khai thác nguồn hàng mới, tìm đối tác, khách hàng mới với những dự án lớn, mở rộng phạm vi hoạt động kinh doanh trong cả nước.

+ Hoàn tất các thủ tục về chuyển quyền sử dụng đất của những mặt bằng do Công ty đang quản lý và sử dụng. Tìm đối tác tiềm năng để hợp tác khai thác nhằm tạo thêm thu nhập cho Công ty.

+ Tiếp tục cải tổ cơ cấu bộ máy hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu đơn giản, gọn nhẹ phù hợp với tính chất ngành nghề, quy mô tổ chức có tiết kiệm chi phí sản xuất song vẫn tạo được tính ổn định, linh hoạt trong hoạt động kinh doanh của từng đơn vị và trong toàn Công ty.

+ Tiếp tục việc thu hồi các khoản công nợ phải thu khách hàng còn tồn đọng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.

## **6) Các rủi ro:**

- Rủi ro về cạnh tranh: Sự cạnh tranh trên thị trường cũng là một rủi ro đáng lo ngại, khi hiện nay có nhiều đơn vị cùng ngành nghề trong và ngoài nước đang hoạt động kinh doanh tại Việt Nam với nguồn vốn lớn, thiết bị hiện đại hơn so với thực trạng của Công ty.

- Rủi ro Luật pháp: Hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn chịu sự điều hành chủ yếu bởi Luật doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn luật, các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Mọi thay đổi về chính sách quản lý cũng như thay đổi về các văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp nói chung cũng như các doanh nghiệp trong ngành luôn có thể xảy ra, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm 2015:**

### **1) Tổng quan chung về môi trường kinh doanh:**

Năm 2015, tình hình kinh tế có dấu hiệu phục hồi sau suy thoái, nhưng triển vọng chưa vững chắc. Trong nước tình hình lạm phát được kiềm chế, nhưng mục tiêu tăng trưởng kinh tế chưa đạt kế hoạch đề ra, tỉ lệ nợ xấu vẫn còn ở mức cao. Tái cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng còn chậm so với lãi suất ngân hàng, sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp chịu áp lực từ những bất ổn kinh tế và chính trị của thị trường thế giới, diễn biến phức tạp trên Biển đông, cùng với những khó khăn chung của kinh tế trong nước và ngoài nước đã ảnh hưởng đến các doanh nghiệp Việt

Nam nói chung, và Công ty cổ phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn cũng không nằm ngoài những khó khăn đó.

## 2) Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015:

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 so với năm 2014:

*Đơn vị tính: triệu đồng*

S T T	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014		Thực hiện năm 2015		Tỷ lệ % so với năm 2014	
		Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ	Trước khi trích lập dự phòng công nợ	Sau khi trích lập dự phòng công nợ
1	Doanh thu	60.256.858	60.256.858	73.025.773	73.025.773	121,19%	121,19%
2	Lợi nhuận trước thuế	10.325.257	3.387.136	25.578.710	24.545.253	247,73%	724,66%

### a) Chỉ tiêu doanh thu :

Tổng doanh thu thực hiện trong năm 2015 tăng 12.768.915.000 đồng tương đương 21,19% so với năm 2014 do :

Đứng trước nhiều khó khăn, thách thức của tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong nước và thị trường xuất nhập khẩu có nhiều biến động, lượng hàng hoá xuất, nhập khẩu không ổn định làm ảnh hưởng rất lớn đến việc khai thác hàng hoá thông qua cảng. Thêm vào đó, phần công nợ phải thu khách hàng còn tồn đọng quá lớn kéo dài nhiều năm chưa thu hồi được, đã làm cho tình hình tài chính của Công ty lại càng thêm khó khăn hơn. Năm 2014 được sự cho phép của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã mạnh dạn vay Ngân hàng đầu tư mua TSCĐ và máy móc thiết bị có giá trị lớn, nhằm tăng giá trị tài sản Công ty, và mở rộng thị trường khai thác, khẳng định thế mạnh trên thương trường trong lĩnh vực vận chuyển hàng hóa siêu trường, siêu trọng trong nước và ngoài nước. Việc đầu tư đã mang lại hiệu quả cao, giúp Công ty trả hết nợ vay ngân hàng trong thời gian ngắn, và duy trì thế mạnh tiến đến năm 2015, tự tin nhận thầu các công trình lớn, trọng điểm mang tầm Quốc gia cụ thể như: Đường sắt trên cao tuyến Cát linh – Hà đông (Hà nội ); Công trình Thượng Komtum và nhiều công trình lớn khác ...

### b) Chỉ tiêu lợi nhuận :

Năm 2015 lợi nhuận trước khi trích lập dự phòng nợ khó đòi tăng 15.253.453.000 đ tương đương 147,73 % và lợi nhuận sau khi trích lập dự phòng nợ khó đòi tăng 21.158.117.000đ tương đương 624,66% do:



- Năm 2015 lợi nhuận tăng cao so với những năm trước đây là do Công ty đã đưa các máy móc thiết bị được đầu tư mới, hiện đại vào thực hiện các công trình lớn. Ngoài ra, đầu tư sửa chữa, tôn tạo, nâng cấp các lĩnh vực chưa tốt, tạo sự ổn định trong sản xuất kinh doanh và tạo điều kiện khôi phục lại các lĩnh vực kinh doanh có tính chất chiến lược. Kết hợp với sự chỉ đạo sâu sát và chặt chẽ của Ban Lãnh đạo Công ty xây dựng uy tín và lòng tin đối với khách hàng. Vì vậy, Công ty đã thực hiện được các công trình lớn mang lại hiệu quả cao. Ngoài ra, Công ty tiết giảm chi phí hoạt động như tái cơ cấu bộ máy nhân sự, giải thể các chi nhánh trước đây kinh doanh không hiệu quả, tập hợp về một bộ máy quản lý và tăng cường kiểm soát nội bộ chặt chẽ. Với những biện pháp này, Ban Lãnh đạo Công ty đã từng bước một đưa Công ty từ kinh doanh lỗ đến lãi đột phá lớn.

- Công ty tiếp tục trích lập dự phòng các khoản nợ phải thu khách hàng và các khoản ứng trước cho khách hàng khó đòi còn tồn đọng từ những năm trước đây, với số tiền trên 1 tỷ đồng. Vì vậy đã ảnh hưởng đến lợi nhuận năm 2015.

### 3) Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành: Tính đến 31/12/2015

STT	Họ và Tên	Năm sinh	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
1	HỒ SỸ DŨNG	1959	Tổng Giám đốc, Kiêm Giám đốc Cảng TTĐ	Đại học kinh tế vận tải biển	345.689	12,49%

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Ngày 01/4/2015, Ông Trần Đắc Long, Phó Tổng Giám đốc tài chính nghỉ hưu trí theo chế độ.

- Tổng số người lao động đến ngày 31/12/2015 là 111 người.

### 4) Tình hình đầu tư và tình hình thực hiện các dự án:

a) Các khoản đầu tư lớn không có, tuy nhiên Công ty vẫn đầu tư mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ làm hàng, như sắm lốp, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh doanh không bị ảnh hưởng đến các công trình lớn đang thi công. Ngoài ra, tiếp tục nâng cấp, sửa chữa bãi đậu xe, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.

Hiện nay Công ty tiếp tục đầu tư để hoàn thành các thủ tục mua quyền sử dụng đất tại hai khu vực là 41 Lê Quốc Hưng - Q4 - TP.HCM và khu vực bãi đậu xe tại Quận 7 do Trung tâm Điều độ vận tải và Giao nhận đang sử dụng.

b) Các công ty con, công ty liên kết: Không có

### 5) Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài chính:

Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2014	% Tăng, Giảm
Tổng giá trị tài sản	73.811.577.267	51.571.578.333	43,12 %
Doanh thu thuần	73.025.773.695	60.256.858.092	21,19%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	29.789.268.094	16.495.479.916	80,59%
Lợi nhuận khác	991.870.454	417.525.636	137,5%
Lợi nhuận trước thuế:			
a-Chưa trích dự phòng nợ phải thu khó đòi	25.578.710.762	10.325.257.356	147,72%
b- Đã trích dự phòng nợ phải thu khó đòi	24.545.253.033	3.387.136.356	624,66%
Lợi nhuận sau thuế	18.772.487.266	2.641.966.357	610,54%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6.841	963	

**b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:**

Chi tiêu	Năm 2015	Năm 2014	Ghi chú
<i>1- Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ / Nợ Ngắn hạn)	1,54	1,37	Lần
+ Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn]	1,30	1,27	Lần
<i>2- Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ / Tổng Tài sản	0,22	0,25	%
+ Hệ số Nợ / Vốn Chủ sở hữu	0,29	0,34	%
<i>3- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho [Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân]	11,20	26,70	Lần
+ Doanh thu thuần / Tổng Tài sản	0,99	1,17	Lần
<i>4- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	25,71	4,38	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn Chủ sở hữu	32,73	6,85	%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng Tài sản	25,43	5,12	%

+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	32,25	4,93	%
---	-------	------	---

**6) Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a) Cổ phần:**

- Tổng số cổ phần theo vốn điều lệ:	2.768.221 cổ phần
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: (loại cổ phần phổ thông)	2.744.257 cổ phần
- Tổng số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng:	Không có
- Tổng số cổ phiếu quỹ:	23.964 cổ phần
- Mệnh giá cổ phần đang lưu hành:	10.000 đồng/cổ phần

**b) Cơ cấu cổ đông:**

Tên cổ đông	Tổng số CP sở hữu	Tỷ lệ %	Ghi chú
<b>I- Cổ đông tổ chức:</b>			
1. Công Ty Cổ Phần Vận Tải và Tiếp vận Châu á Thái Bình Dương.	666	0,02	
2. Công Ty Cổ Phần Đầu Tư An Trung.	317.491	11,47	Cổ đông lớn
3. Công ty TNHH Liên hợp Xây dựng Vạn Cường.	679.633	24,55	Cổ đông lớn
<b>II- Cổ đông nước ngoài</b>			
1. Maybank Kim Eng Securities Pte. Ltd	200	0,01	
<b>III- Cổ phiếu quỹ Công ty CP Dịch vụ vận tải Sài Gòn</b>			
	23.964	0,86	
<b>IV- Và 100 cổ đông cá nhân trong nước</b>			
	1.746.267	63,09	Gồm có 03 cổ đông lớn

**c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

Thực hiện Quyết định số 738/QĐ – ĐTKDV ngày 24/12/2014 về việc bán cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) tại Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn (bán 1.429.226 cổ phần).

Đợt chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, ngày đấu giá: Ngày 04/02/2015, có 02 nhà đầu tư trúng giá gồm:

- Công ty TNHH Liên hợp Xây dựng Vạn Cường mua: 679.633 cổ phần.
- Bà Nguyễn Thị Minh mua: 679.631 cổ phần.

Thực hiện Quyết định số 479/QĐ – ĐTKDV ngày 20/8/2015 về việc bán cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn (bán 69.962 cổ phần).

Đợt chào bán cạnh tranh cổ phần của SCIC tại Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, ngày đầu giá: Ngày 28/9/2015, có 02 nhà đầu tư trúng giá gồm:

- Ông Trương Đức Dũng mua: 34.981 cổ phần.
- Ông Lê Minh Cường mua: 34.981 cổ phần.

**d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:**

Tính đến ngày 31/12/2015 Công ty đang nắm giữ lượng cổ phiếu quỹ là: 23.964 cổ phiếu phổ thông

**e) Các chứng khoán khác:** Không có.

**III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:**

**1) Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng nhưng không được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ vào chức năng, quyền hạn của Tổng Giám đốc và căn cứ vào tình hình thực tế của Công ty, Ban Tổng Giám đốc (sau ngày 01/4/2015 Ban Tổng Giám đốc chỉ còn lại là Tổng Giám đốc) đã điều hành mọi mặt hoạt động kinh doanh của Công ty luôn ổn định và phát triển. Đảm bảo việc làm, thu nhập và chế độ chính sách cho người lao động. Thực hiện đầy đủ các khoản trích nộp cho Nhà nước theo đúng quy định.

**2) Tình hình tài chính:**

a- Tình hình tài sản:

+ Tổng Tài sản ngày 01/01/2015 là:	51.571.578.333 đồng
+ Tổng Tài sản ngày 31/12/2015 là:	73.811.577.267 đồng

b- Tình hình Nợ phải trả:

- Tình hình Nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

+ Tổng Nợ phải trả ngày 01/01/2015 là:	12.986.664.572 đồng
+ Tổng Nợ phải trả ngày 31/12/2015 là:	16.454.176.240 đồng

- Phân tích Nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỷ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay:

Trong năm 2015 Công ty không có phát sinh khoản Nợ phải trả xấu, đồng thời đã thu hồi công nợ hết đối với những hợp đồng mới phát sinh trong năm, cụ thể số dư công nợ của khách hàng cuối năm không phát sinh thêm, kịp thời tạo ra nguồn vốn để thanh toán các khoản nợ phải trả cho người bán, thể hiện qua số dư cuối năm so với đầu năm giảm, lượng tiền và các khoản tương đương tiền tương ứng với lợi nhuận của năm 2015.

**3) Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Bộ máy tổ chức của Công ty đã tinh gọn và hiệu quả, bố trí nhân sự phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh và quy mô Công ty.

Các quyết định của Tổng Giám đốc về mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn thực hiện theo đúng nội quy, quy chế đã ban hành.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Tổng Giám đốc đã trình Hội đồng quản trị Ban hành Quy chế quản lý tài chính và đã được Hội đồng quản trị thông qua ngày 01/5/2015.

Tổng Giám đốc giám sát, chỉ đạo thường xuyên đối với mọi hoạt động của Trung tâm Điều độ Vận tải và Giao nhận, Cảng Tân Thuận Đông và các phòng nghiệp vụ Công ty.

Cải tiến quy trình lập hồ sơ dự trữ, thanh quyết toán từng người/phương tiện trong đơn vị và trình tự luân chuyển chứng từ thanh toán giữa các đơn vị với Công ty kịp thời, dứt điểm cho mỗi công trình, qua đó giúp Tổng Giám đốc Công ty nắm bắt kịp thời về tình hình hoạt động kinh doanh cũng như tính hiệu quả của từng công trình để có những biện pháp giải quyết sau này được tốt hơn.

**4) Kế hoạch phát triển trong tương lai:**

- Như đã trình bày tại phần 5, mục I của báo cáo.

**5) Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)**

Đồng ý với ý kiến của kiểm toán viên Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam - AASCS ký ngày 26/02/2016 trên báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán.

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**

**1) Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Mặc dù, còn gặp nhiều khó khăn trong đấu thầu, sự cạnh tranh gay gắt giữa các đơn vị cùng ngành nghề, Công ty có sự thay đổi về tổ chức và nhân sự, song mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn luôn được duy trì và phát triển ổn định.

**2) Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Với sự biến động về nhân sự của Ban Tổng Giám đốc, các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh không được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Căn cứ vào chức năng, quyền hạn đã quy định tại Điều lệ Công ty, Tổng Giám đốc đã điều hành mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định và phát triển.

**3) Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị: Không.**

**V. Quản trị Công ty:**

**1) Hội đồng quản trị:**

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị tính đến ngày 14/5/2015 gồm: có 3 thành viên, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Cổ phần sở hữu/Đại diện	Ghi chú
1	Ông Hồ Sỹ Dũng	1959	Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT điều hành.	345.689	Sở hữu

2	Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc	1983	Phó Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT không điều hành		Đại diện SCIC
3	Ông Trần Quý Dương (Bà Phạm Thị Thanh Hằng – Đại diện theo ủy quyền của Ông Trần Quý Dương) được quyền tham dự họp và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.	1968	Thành viên HĐQT không điều hành.	317.491	Đại diện Công ty cp Đầu tư An Trung

b) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị tính từ ngày 31/7/2015 gồm có 3 thành viên, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	Cổ phần sở hữu/Đại diện	Ghi chú
1	Ông Hồ Sỹ Dũng	1959	Chủ tịch HĐQT - Thành viên HĐQT điều hành.	345.689	Sở hữu
2	Ông Nguyễn Thủy Nguyên	1958	Thành viên HĐQT không điều hành	679.633	Đại diện Công ty TNHH Liên hợp Xây dựng Vạn Cường
3	Ông Trần Quý Dương (Bà Phạm Thị Thanh Hằng – Đại diện theo ủy quyền của Ông Trần Quý Dương) được quyền tham dự họp và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.	1968	Thành viên HĐQT không điều hành.	317.491	Đại diện Công ty cp Đầu tư An Trung

c) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

d) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Tính từ đầu năm 2015 đến trước ngày Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 (ngày 15/5/2015). Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III, nêu tại điểm a, khoản 1, mục V có 03 cuộc họp Hội đồng quản trị.

Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015, Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị xin từ chức thành viên Hội đồng quản trị và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tại cuộc này, Do chưa thống nhất việc ứng cử thành viên HĐQT (Cổ đông sở hữu trên 5% tổng số cổ phần của Công ty nhưng chưa đủ thời gian sáu (06) tháng thì không được tự ứng cử thành viên HĐQT) nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 quyết định sẽ tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2015 để bầu bổ sung một (01) thành viên HĐQT, thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2013 - 2018).

Ngày 22/6/2015, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2015. Số cổ đông có mặt và ủy quyền hợp pháp cho người khác tham dự họp là: 1.618.666 cổ phần, chiếm 58,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Công ty. Căn cứ khoản 1, điều 18 Điều lệ Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông cổ đông bất thường lần thứ nhất năm 2015 không đủ điều kiện tiến hành (không đủ tỷ lệ 65%).

Ngày 31/7/2015, Công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường (Đại hội lần thứ hai) năm 2015, tại Đại hội này đã nhất trí bầu bổ sung Ông Nguyễn Thủy Nguyên, làm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn, thời gian còn lại của nhiệm kỳ III (2013 – 2018) và thông qua các báo cáo, tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (gồm 02 Nghị quyết, Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ và nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ, ngày 31/7/2015).

Tại 02 cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nói trên, nội dung tờ trình Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 không được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Ngày 05/8/2015, Hội đồng quản trị mới họp để đánh giá hoạt động kinh doanh của Công ty và giải quyết các vấn đề có liên quan khác. Tại cuộc họp này Hội đồng quản trị thảo luận, đưa ra phương hướng để nâng cao hiệu suất của Cảng Tân Thuận Đông. Tuy nhiên, do chưa thống nhất về cơ cấu tổ chức, nhân sự, Hội đồng quản trị chưa bầu các chức danh trong Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị chưa đưa ra các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị về việc phát triển Công ty (Lưu ý: Hội đồng quản trị mới chỉ tiến hành 01 cuộc họp Hội đồng quản trị - Ngày 05/8/2015).

Ngày 31/12/2015, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh mở phiên họp công khai để giải quyết việc kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 117/2015/KDTMST ngày 29 tháng 10 năm 2015 theo Quyết định mở phiên họp số 545/2015/QĐ – MPH ngày 21/12/2015 về việc xét yêu cầu hủy Quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 31/7/2015 của Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh quyết định: Chấp nhận hủy bỏ toàn bộ nội dung Nghị quyết số 01/NQ – ĐHĐCĐ ngày 31/7/2015 và Nghị quyết số 02/NQ – ĐHĐCĐ ngày 31/7/2015 của Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn.

Như vậy, tính đến ngày 31/12/2015, Hội đồng quản trị Công ty không đủ số lượng thành viên theo quy định tại Điều lệ Công ty (dưới 03 thành viên).

e) Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	41/QĐ – DVVTSG	26/01/2015	Quyết định của HĐQT về việc Ông Trần Đắc Long thôi kiêm chức vụ “Nhân viên công bố thông tin của Công ty”.
2	42/QĐ – DVVTSG	26/01/2015	Quyết định của HĐQT về việc Ủy quyền người làm “Nhân viên công bố thông tin của Công ty” (Ông Nguyễn Hữu Linh thay Ông Trần Đắc Long).
3	63/NQ – DVVTSG	13/3/2015	Nghị quyết của HĐQT về việc Ông Trần Đắc Long nghỉ việc để hưởng chế độ hưu trí
4	91/NQ – DVVTSG	31/3/2015	Nghị quyết của HĐQT về công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
5	100/NQ – DVVTSG	24/4/2015	Nghị quyết của HĐQT về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính Công ty.
6	125/NQ – DVVTSG	04/5/2015	Nghị quyết của HĐQT về việc cử Bà Đặng Thị Lành làm thư ký Công ty.
7	110/NQ – DVVTSG	18/5/2015	Nghị quyết của HĐQT về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015.
8	150/NQ – DVVTSG	23/6/2015	Nghị quyết của HĐQT về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường lần thứ hai năm 2015.

f) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

g) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

## 2) Ban Kiểm soát:

### 2.1) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

- Tính đến thời điểm 31/12/2015, Ban Kiểm soát công ty gồm có 3 thành viên, cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	CP Sở hữu	Tỷ lệ
1	Lưu Hoài Nam	1984	Trưởng Ban kiểm soát	0	0%
2	Trần Thị Hạnh	1963	Ủy viên	1.860	0,07%
3	Nguyễn Đỗ Thức	1980	Ủy viên	412	0,01%



Trong đó: Ông Lưu Hoài Nam và Nguyễn Đỗ Thức là thành viên độc lập; Bà Trần Thị Hạnh là thành viên kiêm nhiệm tại Công ty.

## **2.2) Hoạt động của Ban Kiểm soát:**

### **a) Đánh giá báo cáo tài chính:**

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành. Ban Kiểm soát nhất trí với các chỉ tiêu được nêu trong Báo cáo tài chính 2015 đã kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS). Kết quả sản xuất kinh doanh khả quan, theo đó doanh thu là 73.025.773.695 đồng tương đương 121,19% so với năm 2014, lợi nhuận trước thuế sau khi trích lập dự phòng nợ khó đòi là 24.545.253.033 đồng, tương đương 724,66% so với năm 2014.

### **b) Đánh giá hoạt động quản trị và điều hành:**

Năm 2015, Hội đồng quản trị đã thực thi quyền hạn của mình theo quy định Điều lệ và Luật doanh nghiệp, đảm bảo lợi ích của cổ đông. Trong năm, Hội đồng quản trị đã tiến hành 6 cuộc họp và ban hành 8 Nghị quyết để thực hiện nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao phó, theo đó hoàn thành vượt kế hoạch kinh doanh đề ra.

Ngày 31/7/2015, Đại hội đồng cổ đông bất thường (Đại hội lần thứ hai) đã bầu Ông Nguyễn Thủy Nguyên trúng cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2013-2018. Tuy nhiên theo Quyết định của Tòa án Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh số 1435/2015/KDTM-ST ngày 31/12/2015 thì Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không có hiệu lực nên Công ty cần tổ chức Đại hội đồng cổ đông để bầu lại nội dung này theo quy định Điều lệ và Luật doanh nghiệp.

Ban Tổng Giám đốc căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị để triển khai nhiệm vụ một cách kịp thời và đạt được kết quả tốt nhất. Ban Tổng giám đốc đã báo cáo cho Hội đồng quản trị đầy đủ các mặt hoạt động Công ty. Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị ban hành các Nghị quyết để triển khai nhiệm vụ đề ra.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị liên quan đã cung cấp thông tin, báo cáo và dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của Ban Kiểm soát.

## **3) Các giao dịch, thù lao, các khoản lợi ích:**

### **a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

ST T	Họ và tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao	Khác	Cộng
1	Hồ Sỹ Dũng	Chủ tịch HĐQT – Tổng Giám đốc Công ty	222.000.000	87.950.000	60.000.000	8.070.000	378.020.000

2	Nguyễn Hạnh Bảo Phúc	Phó Chủ tịch HĐQT (Từ tháng 01/2015 - 4/2015)	0	0	16.000.000	0	16.000.000
3	Trần Quý Dương	Thành viên HĐQT	0	0	36.000.000	0	36.000.000
4	Nguyễn Thủy Nguyễn	Thành viên HĐQT (Từ ngày 31/7/2015 - 30/12/2015)	0	0	0	0	0
5	Trần Đắc Long	Phó Tổng Giám đốc tài chính (Từ tháng 01/2015 - 3/2015)	42.300.000	43.400.000	0	3.310.000	89.010.000
6	Lưu Hoài Nam	Trưởng Ban Kiểm soát	0	0	36.000.000	0	36.000.000
7	Trần Thị Hạnh	Thành viên BKS	81.600.000	33.540.000	24.000.000	7.570.000	146.710.000
8	Nguyễn Đỗ Thức	Thành viên Ban kiểm soát	0	0	24.000.000	0	24.000.000
9	Hoàng Thị Thu Hạnh	Kế toán trưởng	138.000.000	56.350.000	0	8.300.000	202.650.000
10	Đoàn Thị Yến Linh	Thư ký HĐQT (Từ tháng 01/2015 - 5/2015)	151.200.000	61.900.000	10.000.000	7.950.000	231.050.000
11	Đặng Thị Lành	Thư ký HĐQT (Từ tháng 06/2015 - 12/2015)	86.585.000	39.990.000	14.000.000	6.845.000	147.420.000

**Ghi chú:** Toàn bộ thù lao của Ông Nguyễn Hạnh Bảo Phúc, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ông Lưu Hoài Nam, Thành viên Ban Kiểm soát là đại diện của SCIC đề cử, được chuyển nộp về Tổng Công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC).

**b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phần sở hữu đầu kỳ		Số cổ phần sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	HOÀNG THỊ THU HẠNH	87.151	3.15%	148.869	5.38%	Mua

Stt	Người thực hiện giao dịch	Số cổ phần sở hữu đầu kỳ		Số cổ phần sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
2	NGUYỄN ĐỖ THỨC	1.412	0.05%	412	0.015%	Bán

c) **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có.

d) **Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:** Thực hiện theo Quyết định số 186/QĐ-HĐQT ngày 12/7/2013 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn. Quy chế này được áp dụng trong toàn Công ty, quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý khác của Công ty.

## VI. Báo cáo tài chính:

### 1) Ý kiến của kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải Sài Gòn tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

### 2) Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán phía Nam - AASCS ký ngày 26/02/2016.

Toàn văn nội dung báo cáo tài chính kiểm toán đã báo cáo cho UBCK Nhà Nước, Sở GDCK Hà Nội và được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty: [tranaco.com.vn](http://tranaco.com.vn)

TP.Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 3 năm 2016

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**HỒ SỸ DŨNG**

### Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCKHN;
- HĐQT, BKS;
- Website Công ty;
- Lưu.